

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ QUẢNG TRỊ
TỈNH QUẢNG TRỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 05/2024/HNGĐ-ST
Ngày 17/5/2024
“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH QUỐC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ QUẢNG TRỊ, TỈNH QUẢNG TRỊ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Lê Phương Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thu Hạnh và bà Nguyễn Thị Loan.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trần Thuý Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ An – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 12 năm 2023, về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 4 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 4 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1981; địa chỉ: I N, Khu phố A, Phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị - Có mặt.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1980; địa chỉ: I N, Khu phố A, Phường A, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị - vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ghi ngày 07/11/2023, và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L trình bày:

- Về tình cảm: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn P đăng ký kết hôn ngày 30 tháng 06 năm 2003 tại Ủy ban nhân dân Phường B, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Trong thời gian đầu cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, khoảng ba năm gần đây vợ chồng anh chị đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, không thể tiếp tục chung sống với nhau được nữa. Nay chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng đã hết nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Nguyễn Văn P.

- Về con chung: Chị L và anh P có 03 người con chung là cháu Nguyễn Hải T, sinh ngày 27/05/2004; cháu Nguyễn Bảo C, sinh ngày 06/01/2012 và cháu Nguyễn Hải T1,

sinh ngày 06/01/2012. Hiện nay, cháu Hải T đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Sau khi ly hôn chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo C và giao cháu Nguyễn Hải T1 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Văn P cho rằng hiện nay vẫn còn tình cảm với chị Nguyễn Thị L nên chưa muốn ly hôn, mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng để cùng nhau chăm sóc con cái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Trị phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Quá trình thụ lý, xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng, đầy đủ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ tại các Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án:

Áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, 58, 81, 82, 83 của Luật HNGĐ; Điều 147, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị L ly hôn anh Nguyễn Văn P.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo C cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Hải T1 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng tiền nuôi con.

Buộc nguyên đơn chị Nguyễn Thị L chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị L khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn và nuôi con chung. Bị đơn có hộ khẩu thường trú tại thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, xác định quan hệ tranh chấp: “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*”, Tòa án nhân dân thị xã Quảng Trị có thẩm quyền giải quyết.

Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Nội dung vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn P đăng ký kết hôn vào năm 2003 tại Ủy ban nhân dân Phường B, thị xã Q, tỉnh Quảng Trị. Trong thời gian gần đây, chị L và anh P không còn tình cảm vợ chồng, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến phát sinh nhiều mâu thuẫn. Mặt khác tại biên bản xác minh về tình trạng hôn nhân giữa chị L và anh P tại địa phương xác định chị L và anh P đã mâu thuẫn từ lâu, chính quyền địa phương đã nhiều lần hòa giải nhưng không thành, điều đó chứng tỏ mâu thuẫn giữa chị L và anh P đã trầm trọng mà không thể hàn gắn được.

Hội đồng xét xử thấy rằng, đã là vợ chồng thì phải yêu thương, quan tâm lẫn nhau, nhưng giữa chị L và anh P không tồn tại được những điều này, chứng tỏ mâu thuẫn giữa hai người đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn của chị L là có căn cứ, cần chấp nhận.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị L và anh Nguyễn Văn P có 03 người con chung là cháu Nguyễn Hải T, sinh ngày 27/05/2004; cháu Nguyễn Bảo C, sinh ngày 06/01/2012 và cháu Nguyễn Hải T1, sinh ngày 06/01/2012. Hiện nay, cháu Hải T đã thành niên và có khả năng lao động nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Được ly hôn, chị L có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Bảo C và giao cháu Nguyễn Hải T1 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Cháu Bảo C cũng có nguyện vọng ở với mẹ và cháu Hải T1 có nguyện vọng ở với ba. Xét yêu cầu nuôi con của chị L và nguyện vọng của các cháu là phù hợp, cần giao cháu Nguyễn Bảo C cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Hải T1 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Nguyên đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, 179, khoản 3 Điều 228, Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L được ly hôn anh Nguyễn Văn P.
2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Bảo C, sinh ngày 06/01/2012 cho chị Nguyễn Thị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao cháu Nguyễn Hải T1, sinh ngày

06/01/2012 cho anh Nguyễn Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; không ai phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được trừ đi số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000024 ngày 01 tháng 12 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Quảng Trị, chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TX. Quảng Trị;
- Chi cục THADS TX. Quảng Trị;
- UBND Phường 2, TXQT;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Lê Phương Thảo

